TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 157/2024/QĐST-HNGĐ	*Vũng Liêm, ngày 16 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 197/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Như T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Như T và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Chị Ngô Thị Như T và anh Nguyễn Văn B thống nhất xác định có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 06/10/2009 và Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 21/02/2019, sau khi ly hôn chị Ngô Thị Như T và anh Nguyễn Văn B thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 06/10/2009 cho anh Nguyễn Văn B được trực tiếp nuôi dưỡng, chị Ngô Thị Như T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Như Ý và giao cháu Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 21/02/2019 cho chị Ngô Thị N Thương được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi cháu Như Q.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- ***Về tài sản chung:*** Chị Ngô Thị Như T và anh Nguyễn Văn B thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ thanh toán ½ giá trị tài sản chung của vợ chồng cho chị Ngô Thị Như T với số tiền là 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

Anh Nguyễn Văn B được toàn quyền quản lý sử dụng phần đất tại thửa 227, tờ bản đồ số 14, diện tích 454,2m^2, loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long do anh Nguyễn Văn B và chị Ngô Thị Như T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và căn nhà cấp 4 gắn liền với đất, tiệm sửa xe gắn máy, toàn bộ tài sản, phụ tùng xe trong tiệm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- ***Về nợ chung phải thu, phải trả***: Chị Ngô Thị Như T và anh Nguyễn Văn B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Án phí sơ thẩm:*** Chị Ngô Thị Như T tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình và 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) án phí về chia tài sản chung, tổng cộng là 36.150.000đ (ba mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) theo biên lai thu số N^0 0008993 ngày 16/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, số tiền còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) buộc chị Ngô Thị Như T phải nộp thêm.

Anh Nguyễn Văn B phải nộp số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Hòa Thạnh, huyện Tam Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vui